

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 21 - 6 - 2022

Ngày: 21 - 6 - 2022

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Chánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thu Lợi
2. Ông Nguyễn Minh Nhật

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thanh Vân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Canh, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 77/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/5/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Anh Đinh Văn B, sinh năm 1993 (Có mặt)
2. *Bi đơn*: Chị Bạch T So Zuôn, sinh năm 1992 (Có mặt)

Đồng địa chỉ: Làng K, xã C, huyện V, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11/5/2022 và trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa nguyên đơn anh Đinh Văn B trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Bạch T So Zuôn tự nguyện quen biết, tìm hiểu, và sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2009 nhưng không có đăng ký kết hôn. Từ khi về sống chung với nhau anh và chị T thường xuyên mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và không hòa hợp. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên đến năm 2010 anh và chị T sống ly thân cho đến nay, không quan tâm đến nhau cũng không còn tình cảm gì với nhau nữa nên anh đề nghị Tòa giải quyết cho anh được ly hôn với chị Bạch T So Zuôn.

Về con chung: Thời gian sống chung anh, chị có 01 con chung là Đình Gia H, sinh ngày 22/4/2010. Hiện tại con chung sức khỏe bình thường và đang sống cùng chị T. Khi ly hôn đề nghị Tòa giải quyết giao con chung cho chị T nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh không đóng tiền cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh yêu cầu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại bản khai ngày 16/5/2022 và trong quá trình tham gia tố tụng cũng như tại phiên tòa bị đơn chị Bạch T So Zuôn trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Đinh Văn B tự nguyện tìm hiểu nhau khoảng 01 năm, sau đó về sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2009 nhưng không có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Thời gian đầu chị và anh B sống chung với nhau hạnh phúc nhưng từ năm 2010 khi chị sinh con chung Đinh Gia H thì vợ chồng chị thường xuyên mâu thuẫn kinh cãi nhiều lần vì anh B ghen tuông vô cớ và đánh chị. Anh B thường có những lời lẽ xúc phạm chị. Mặc dù đã cố gắng rất nhiều và cho nhau cơ hội nhưng anh chị vẫn sống không hòa hợp và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, năm 2017 chị và anh B quyết định sống ly thân cho đến nay. Vì tình cảm vợ chồng không còn nên anh B đề nghị Tòa giải quyết ly hôn, chị đồng ý ly hôn với anh Đinh Văn B.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị và anh B có 01 con chung là Đinh Gia H, sinh ngày 22/4/2010. Hiện tại con chung sức khỏe bình thường và đang sống chung với chị, vì con chung cũng có nguyện vọng được sống cùng chị nên đề nghị Tòa giải quyết giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị yêu cầu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Vân Canh thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, thời hiệu, quan hệ tranh chấp và xác định đúng tư cách pháp lý những người tham gia tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, thư ký và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình. Khoản 4 Điều 3 thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hôn nhân và gia đình.

Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đinh Văn B. Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Đinh Văn B và chị Bạch T So Zuôn.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của anh Đinh Văn B và chị Bạch T So Zuôn về việc giao con chung Đinh Gia H, sinh ngày 22/4/2010 cho chị Bạch T So Zuôn trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bạch T So Zuôn không yêu cầu Tòa giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Anh Đinh Văn B và chị Bạch T So Zuôn không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Anh Đinh Văn Bàu khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con chung với chị Bạch T So Zuôn. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn chị Bạch T So Zuôn có nơi cư trú tại làng K, xã C, huyện V, tỉnh B nên Tòa án nhân dân huyện V thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Anh Đinh Văn B và chị Bạch T So Zuôn sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2009 nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Từ khi sống chung, thời gian đầu anh chị sống hạnh phúc, đến năm 2010 phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống và đã không sống chung với nhau từ năm 2010 đến nay. Tại biên bản xác minh ngày 16/5/2022 UBND xã C, huyện V cho biết, qua kiểm tra hồ sơ đã xác định giữa anh Đinh Văn B và chị Bạch T So Zuôn không có đăng ký kết hôn tại UBND xã C. Như vậy việc anh Đinh Văn B và chị Bạch T So Zuôn sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2009 đến nay nhưng không có đăng ký kết hôn là vi phạm Luật Hôn nhân và gia đình. Việc anh chị không đăng ký kết hôn không làm phát sinh quyền lợi, nghĩa vụ giữa vợ và chồng nên quan hệ hôn nhân giữa anh Đinh Văn B và chị Bạch T So Zuôn không được pháp luật công nhận. Căn cứ Điều 9 và khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hôn nhân và gia đình. Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Đinh Văn B và chị Bạch T So Zuôn.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống anh Đinh Văn B và chị Bạch T So Zuôn có 01 con chung là Đinh Gia H, sinh ngày 22/4/2010. Hiện tại con chung sức khỏe bình thường và đang sống chung với chị Bạch T So Zuôn. Tại biên bản lấy lời khai của con chung Đinh Gia H ngày 16/5/2022 thể hiện con chung có nguyện vọng được sống chung với chị Bạch T So Zuôn. Tại phiên tòa anh Đinh Văn B và chị Bạch T So Zuôn thỏa thuận giao con chung cho chị Bạch T So Zuôn trực tiếp nuôi dưỡng, chị Bạch T So Zuôn không yêu cầu anh Đinh Văn B cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích cho đương sự biết về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật nhưng đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung: Anh Đinh Văn B và chị Bạch T So Zuôn thống nhất tự thỏa thuận. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

[2.5] Về án phí: Anh Đinh Văn B phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 267, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 51, Khoản 2 Điều 53, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 4, Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đinh Văn B. Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Đinh Văn B và chị Bạch T So Zuôn.

2. Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Đinh Văn B và chị Bạch T So Zuôn về việc giao con chung Đinh Gia H, sinh ngày 22/4/2010 cho chị Bạch T So Zuôn trực tiếp nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bạch T So Zuôn không yêu cầu anh Đinh Văn B cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Đinh Văn B và chị Bạch T So Zuôn thống nhất tự thỏa thuận. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

5. Về án phí: Anh Đinh Văn B phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0012342 ngày 13/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT-TA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Chánh